

Số: 873 /TB-VTK

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2024

## THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023 bằng tiền

Kính gửi: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Trụ sở chính: Số 1 Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 086 202 6888

**Chúng tôi thông báo đến Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Mã chứng khoán: VTK

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)

Sàn giao dịch: Upcom

Ngày đăng ký cuối cùng: **21/06/2024**.

### 1. Lý do và mục đích

Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền.

### 2. Nội dung cụ thể

**Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền**

- Tỷ lệ thực hiện: 15%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng).
- Ngày thanh toán: **05/07/2024**.
- Địa điểm thực hiện:
  - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
  - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài Chính - Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel (Số 72 Trần Đăng Ninh, P.Dịch Vọng, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội) vào các ngày làm việc trong tuần bắt đầu từ ngày 05/07/2024. Thủ tục nhận cổ tức:
    - ✓ Khi đến nhận cổ tức bằng tiền mặt, cổ đông mang theo Thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu (còn hiệu lực theo quy định của Pháp luật) và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần.



- ✓ Đối với các cổ đông có tài khoản ngân hàng, Công ty sẽ tiến hành chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của cổ đông.

**Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ nhận danh sách (bản cứng): Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel - Tầng 3, Tháp Tây, Toà nhà Hancorp, Số 72 Trần Đăng Ninh, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: [truongpt@viettel.com.vn](mailto:truongpt@viettel.com.vn); [phantruongcpa@gmail.com](mailto:phantruongcpa@gmail.com);

**Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.**

**Nơi nhận:**

- Như trên; UBCKNN; SGDCCKHN;
- Lưu: PTC.Hà05

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



**GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Đăng Hùng**





## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-VTK- ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua việc triển khai thực hiện phương án trả cổ tức năm 2023 bằng tiền:

Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 VNĐ

Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền: 15%/cổ phần (01 cổ phiếu nhận được 1.500 đồng).

Tổng số tiền chi trả: 14.074.845.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ không trăm bảy mươi tư triệu tám trăm bốn mươi năm nghìn đồng)

Hình thức chi trả: Tiền mặt hoặc chuyển khoản cho cổ đông hiện hữu tại thời điểm chốt danh sách chi trả.

Thời gian thanh toán: Giao Giám đốc Công ty lựa chọn căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Địa điểm và thủ tục thực hiện:

+ Đối với chứng khoán đã lưu ký: Cổ đông sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng tiền tại các thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản.



+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Cổ đông sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty (vào các ngày làm việc trong tuần). Khi đến Cổ đông xuất trình Giấy tờ tùy thân phù hợp với thông tin trong danh sách cổ đông và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần. Việc nhận cổ tức bằng tiền có thể thực hiện bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của cổ đông.

**Đối với thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền**

- HĐQT giao Giám đốc Công ty lựa chọn thời gian chốt danh sách cổ đông để hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền đảm bảo đúng thời gian theo quy định của Pháp luật, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT. Ha 05.



**Trung tá Lê Bá Tân**



Số: 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel ngày 26/04/2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, định hướng năm 2024 số 01/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2024.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban Điều hành số 02/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2024. Một số chỉ tiêu chính như sau:

**Kết quả kinh doanh năm 2023**

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	KH 2023	TH 2023	% HT	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	280.000	285.584	102%	
2	Lợi nhuận trước thuế	30.805	32.533	106%	
3	Lợi nhuận sau thuế	24.644	25.996	105%	
4	Tổng tài sản	244.017	185.843	76%	
5	Vốn chủ sở hữu	133.195	134.953	101%	
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	86.232	93.832	109%	
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	19,4%	20,25%	104%	





## Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	285.584	352.000	123%
2	Lợi nhuận trước thuế	32.533	36.900	113%
3	Lợi nhuận sau thuế	25.996	29.520	114%
4	Tổng tài sản	185.843	231.984	125%
5	Vốn chủ sở hữu	134.953	146.137	108%
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	93.832	93.832	100%
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	20,25%	21,41%	106%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 số 03/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2024.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán tại tờ trình số 01/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 tại tờ trình số 02/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	3.191.677	
2	LNST trên BCTC năm 2023	25.996.491.182	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2023	25.999.682.859	
4	Trích lập các quỹ	11.924.837.859	
4.1	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	4.511.417.859	
4.2	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	6.926.841.000	
4.3	Trích quỹ thưởng của Người quản lý	486.579.000	
5	Chi trả cổ tức	14.074.845.000	

	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ <b>Trong đó:</b>	15%	
-	Trả cổ tức bằng tiền	14.074.845.000	
	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ	15%	
6	<b>LNST chưa phân phối</b>	<b>0</b>	

**Đề xuất:**

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.2: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.3 của Công ty.

**Điều 6.** Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và đề xuất mức thù lao cho năm 2024 tại tờ trình số 03/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

**Điều 7.** Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 tại tờ trình số 04/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

**Điều 8.** Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại tờ trình số 05/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

**Điều 9.** Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty tại tờ trình số 06/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

**Điều 10.** Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/04/2024.

2. Các ông/bà thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10
- UBCKNN, SGDCKHN
- Lưu: VT.TV.Ha10

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



Lê Ba Tân

Số: 02 /TTr-VTK-ĐHDCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	3.191.677	
2	LNST trên BCTC năm 2023	25.996.491.182	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2023	25.999.682.859	
4	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>11.924.837.859</b>	
4.1	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	4.511.417.859	
4.2	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	6.926.841.000	
4.3	Trích quỹ thưởng của Người quản lý	486.579.000	
5	<b>Chi trả cổ tức</b>	<b>14.074.845.000</b>	
	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ	15%	
	<b>Trong đó:</b>		
-	Trả cổ tức bằng tiền	14.074.845.000	
	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ	15%	
6	<b>LNST chưa phân phối</b>	<b>0</b>	





***Dề xuất:***

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.2: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.3 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TC, Hà.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trưởng tá Lê Bá Tân

